

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BGI
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **08/2022/HNGĐ-ST**

Ngày 18/03/2022

V/v “*Tranh chấp về thay đổi
người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BGI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Hà và ông Nguyễn Văn Tư

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố BGI

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố BGI tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Đức Hùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 03 năm 2022, tại điểm cầu Trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang và điểm cầu thành phần Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang, Tòa án nhân dân thành phố BGI, tỉnh Bắc Giang xét xử phiên tòa sơ thẩm, trực tuyến công khai vụ án dân sự thụ lý số 440/2021/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2021 về việc “*Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2022/QĐXX-ST ngày 04 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

****Nguyên đơn:*** Chị Trần Thị L1, sinh năm 1992 (*Có mặt*)

Địa chỉ: Số 54, đường BNg, tổ MS, phường ĐM, thành phố BGI, tỉnh Bắc Giang.

****Bị đơn:*** Anh Nguyễn Mạnh Tr1, sinh năm 1982 (*Có mặt*)

HKTT: Số nhà 134, tổ 1, phường MĐ, thành phố BGI, tỉnh Bắc Giang

Hiện đang chấp hành án Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

**** Theo đơn khởi kiện đề ngày 16/12/2021, bản tự khai, quá trình tố tụng tại Tòa án và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Trần Thị L1 trình bày:*** Chị và anh Nguyễn Mạnh Tr1 đã được Tòa án nhân dân thành phố BGI, tỉnh Bắc Giang giải quyết ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự số 25/2015/QĐST-HNGĐ ngày 11/02/2015. Theo Quyết định anh Tr1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là cháu Nguyễn Quang L2, sinh ngày 01/01/2011 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi chị và anh Tr1 ly hôn cháu

L2 về ở cùng anh Tr1 và ông bà nội. Tuy nhiên, trong thời gian nuôi con, anh Tr1 đã vi phạm pháp luật đến ngày 14/7/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Việt Yên xử phạt 01 năm 10 tháng tù về tội “Đánh bạc” và phải đi chấp hành án tại Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang từ đó đến nay. Trong thời gian anh Tr1 đi chấp hành án, khi chị đến thăm cháu L2 thì thường xuyên bị ông bà nội của cháu L2 ngăn cấm, cản trở gây khó dễ và không cho chị đón con. Điểm điểm là ngày 15/12/2021, chị đón cháu L2 về nhà ông bà ngoại chơi đến chiều sau khi chị đưa cháu về nhà ông bà nội được một lúc thì cháu bị ông bà nội đánh đập, bạo hành tàn nhẫn, có sự chứng kiến của rất nhiều người quanh đó và Công an phường MĐ cũng đã lập biên bản về việc này. Ngay sau đó chị đã đón con về ở cùng với chị và ông bà ngoại. Do thấy cháu L2 có biểu hiện hoảng sợ nên chị đã đưa cháu đi khám tâm lý, bác sĩ nói với chị cháu có biểu hiện sang chấn tâm lý và kê đơn thuốc để điều trị cho cháu. Hiện nay, cháu đã ổn định. Hiện nay, anh Tr1 vẫn đang phải chấp hành án tại Trại giam nên không có điều kiện cũng như năng lực để nuôi con, chị không đồng ý để anh Tr1 ủy quyền cho bố mẹ để anh Tr1 nuôi dưỡng con chị bởi hiện nay ông bà nội của cháu L2 đều đã cao tuổi (đều trên 70 tuổi) nên việc chăm sóc đưa đón và dạy cháu học là rất hạn chế trong khi cháu L2 vẫn còn mẹ đẻ là chị có đủ điều kiện để nuôi dưỡng cháu. Do vậy, để đảm bảo cho cháu phát triển tốt nhất, chị yêu cầu Tòa án thay đổi người đang trực tiếp nuôi con chung là anh Tr1 và giao con chung là Nguyễn Quang L2 cho chị trực tiếp nuôi dưỡng

Kể từ khi đón cháu L2 từ ông bà nội về, do bản thân chị có tiếp xúc với nhiều F0 vì vậy chị đã để cháu L2 ở nhà ông bà ngoại để tiện cách li đảm bảo an toàn cho cháu nhưng sau đó cả chị và cháu đều bị nhiễm Covid nên cháu vẫn ở cùng với ông bà ngoại từ đó. Nhưng trước khi bị bệnh và sau khi khỏi bệnh, hàng ngày chị đều qua nhà bố mẹ đẻ của chị để gần gũi, chăm sóc và dạy dỗ cháu L2 (vì nhà chồng chị rất gần đó và chị đang trong thời gian nuôi con nhỏ nên chị cũng thường xuyên mang con mới sinh về nhà ông bà ngoại gửi ông bà trông cho để chị bán hàng, đến tối chị sẽ về đó ngủ). Sau khi được Tòa án giải quyết cho chị trực tiếp nuôi dưỡng con chung, chị sẽ đón cháu L2 về ở hẳn cùng với chị để tiện cho việc nuôi dưỡng, chăm sóc và dạy dỗ cháu. Hiện tại chị đang buôn bán hải sản tại nhà và bán hàng online, thu nhập bình quân khoảng 15.000.000 đồng/tháng. Chị không yêu cầu anh Tr1 cấp dưỡng nuôi con.

Tại bản tự khai, quá trình tố tụng và tại phiên tòa bị đơn là anh Nguyễn Mạnh Tr1 trình bày: Anh và chị L1 trước đây là vợ chồng và có một con chung duy nhất là cháu Nguyễn Quang L2, sinh ngày 01/01/2011. Ngày 11/02/2015, Tòa án nhân dân thành phố BGi đã ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 25/2015/QĐST-HNGĐ về việc công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh và chị L1. Theo quyết định, anh được quyền trực tiếp

nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Quang L2 . Hiện nay anh đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Anh đã ủy quyền cho bố mẹ anh nuôi dưỡng và chăm sóc cháu L2 . Anh thấy chị L1 kiện và nói cháu bị bạo hành và thường xuyên bị đánh đập là không đúng và sai sự thật. Nay chị L1 yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi con thì anh không đồng ý vì các lý do: Chị L1 đã lấy chồng mới, cũng đã có thêm con chung với người chồng sau và đang sinh sống ở tại gia đình nhà chồng mới cùng con riêng và bố mẹ chồng đang bị ốm đau, bệnh tật. Mặt khác, chị L1 lại không có công ăn việc làm nên không đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng cháu L2 ; Hơn nữa, anh chỉ còn phải chấp hành án 08 tháng nữa nếu được xét tha tù trước thời hạn thì tới 30/4-01/5 là anh được về. Do vậy, anh đồng ý cho chị L1 đến thăm con nhưng không đồng ý cho chị L1 đón con đi chơi vì chị L1 thường hay đón con đi chơi xong lại mang con bỏ ở nhà ông bà ngoại, không ai trông coi cháu. Mặt khác, năm nay cháu L2 đang học cuối cấp I nên anh chỉ muốn cháu ở nhà để học và đi học thêm, không muốn cháu xao nhãng việc học hành. Vì các lý do trên nên anh không đồng ý cho chị L1 tạm thời nuôi con chung và ủy quyền cho bố mẹ để anh nuôi dưỡng và chăm sóc cháu trong thời gian anh phải chấp hành án.

** Tài liệu, chứng cứ thu thập được:*

Biên bản làm việc ngày 01/3/2022, bà Phan Thị Oanh là mẹ đẻ của chị Trần Thị L1 cung cấp như sau: Bà xác nhận từ ngày 15/12/2021, chị L1 đã đón cháu L2 là con chung của chị L1 và anh Tr1 về nuôi. Hiện tại chị L1 và cháu L2 vẫn thường xuyên ở cùng vợ chồng bà. Lý do chị L1 để cháu L2 ở cùng bà là vì: Nhà ông bà gần với nhà chồng chị L1 hiện tại, chị L1 mới sinh con còn nhỏ nên thường xuyên gửi con bà trông cho để bán hàng, đến tối thì chị L1 lại về nhà bà ở cùng các con. Từ trước đến nay, bà thường xuyên giúp đỡ chị L1 trong việc chăm sóc các cháu chứ không riêng gì cháu L2 . Hiện tại cháu L2 khỏe mạnh, phát triển bình thường, cháu rất quý mến và yêu thương mẹ với em và ông bà ngoại.

Đại diện tổ 4, phường MĐ , thành phố BGi , tỉnh Bắc Giang cung cấp: Cháu Nguyễn Quang L2 là con chung của chị L1 và anh Trường. Thời gian trước cháu ở cùng anh Tr1 ở tổ 1 nhưng thời gian gần đây thì cháu sống ở nhà ông bà ngoại cùng mẹ là chị L1 ở tổ 4. Chị L1 hiện tại đã lấy chồng và đang sinh sống tại nhà chồng ở phường ĐM nhưng chị L1 vẫn thường xuyên sang nhà bố mẹ đẻ chăm sóc cháu L2 .

Đại diện Công an phường MĐ , thành phố BGi , tỉnh Bắc Giang cung cấp: Cháu Nguyễn Quang L2 trước kia sống cùng bố là anh Tr1 và ông bà nội. Sau đó, anh Tr1 đi chấp hành án nên cháu L2 sống cùng ông nội là Nguyễn Văn Cư và bà nội là Phan Thị Xuân. Ngày 15/12/2021, ông Cư và bà Xuân có hành vi đánh cháu L2 , Công an phường đã làm việc với ông bà và được biết lý do ông

bà đánh cháu là do dạy cháu học. Do cháu không có thương tích gì nên ông Cự, bà Xuân không bị xử lý về hình sự cũng như xử phạt hành chính gì. Ông Cự, bà Xuân đã cam kết sẽ không đánh cháu L2 nữa. Sau đó, mẹ cháu là Trần Thị L1 đã đón cháu về ở với ông bà ngoại từ thời gian đó đến nay.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 05/3/2022, cháu Nguyễn Quang L2 trình bày: Cháu là con của mẹ L1, bố Tr1. Hiện nay, cháu đang ở với ông bà ngoại và mẹ. Trước đây cháu sống với bố và ông bà nội. Sau đó bố cháu đi chấp hành án thì cháu ở với ông bà nội. Ban đầu cuối tuần mẹ cháu đón cháu về tuy nhiên sau đó ông bà nội không cho mẹ cháu đón cháu nữa. Trong thời gian ở với ông bà nội có lần cháu bị ông bà nội đánh. Mẹ cháu đã đón cháu về ở cùng ông bà ngoại từ đó. Mẹ cháu thường xuyên chăm sóc cháu. Nguyên vọng của cháu là được ở với mẹ vì mẹ chăm sóc cháu tốt hơn.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và không hòa giải được vì chị L1 đề nghị không hòa giải và xin vắng mặt, anh Tr1 xin vắng mặt tại phiên hòa giải.

Tại phiên tòa hôm nay, chị L1 và anh Tr1 đều giữ nguyên quan điểm như đã trình bày. Hội đồng xét xử đã công khai các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Các đương sự đều không có ý kiến gì về các tài liệu mà Hội đồng xét xử đã công khai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố BGi phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án và ý kiến giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị L1, xử: Giao con chung là cháu Nguyễn Quang L2, sinh ngày 01/01/2011 cho chị Trần Thị L1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Mạnh Tr1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị L1 không yêu cầu. Chị L1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định. Kiến nghị, khắc phục vi phạm: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét yêu cầu khởi kiện của chị L1 thấy đây là quan hệ tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Bị đơn là anh Tr1 có hộ khẩu thường trú và hiện đang chấp hành án tại Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang thuộc địa bàn phường Đình Kế, thành phố BGi, tỉnh Bắc Giang. Do vậy, yêu cầu khởi kiện của chị L1 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố BGi theo khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị Trần Thị L1 thấy:

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự số 25/2015/QĐST-HNGĐ ngày 11/02/2015 của tòa án nhân dân thành phố BGi , tỉnh Bắc Giang đã công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị L1 và anh Nguyễn Mạnh Tr1 và giao con chung là Nguyễn Quang L2 , sinh ngày 01/01/2011 cho anh Tr1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị L1 cho rằng, hiện tại anh Tr1 không thể chăm sóc, nuôi dưỡng cháu L2 vì từ ngày 14/7/2021 anh Tr1 phải đi chấp hành án tại Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang theo bản án của TAND huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang về tội “Đánh bạc”. Trong thời gian anh Tr1 đi chấp hành án, cháu L2 được ông nội là Nguyễn Văn Cự và bà nội là Phan Thị Xuân nuôi dưỡng. Tuy nhiên, hiện tại ông bà đều đã già (đều trên 70 tuổi) nên không phù hợp để chăm sóc cho cháu L2 Ngoài ra, trong quá trình cháu L2 ở với ông bà nội, ông bà đã có hành vi đánh cháu L2 để dạy cháu học, đã bị Công an phường MĐ lập biên bản nhắc nhở và viết cam kết sẽ không đánh cháu L2 nữa. Sau đó, cháu L2 được mẹ đẻ là chị L1 đón về ở nhà bố mẹ đẻ của chị, từ đó đến nay chị L1 vẫn thường xuyên qua ở cùng và chăm sóc, dạy dỗ cháu L2 . Do vậy, chị L1 yêu cầu giao cháu L2 cho chị trực tiếp nuôi dưỡng. Chị L1 không yêu cầu anh Tr1 cấp dưỡng nuôi con nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét yêu cầu của chị L1 , Hội đồng xét xử thấy có căn cứ để chấp nhận. Bởi lẽ, hiện tại người trực tiếp nuôi con là anh Nguyễn Mạnh Tr1 không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con vì đang phải chấp hành án phạt tù tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Mặt khác, cháu Nguyễn Quang L2 cũng có nguyện vọng được về ở với mẹ đẻ là chị L1 . Để đảm bảo cuộc sống, nguyện vọng cũng như sự phát triển tốt nhất của cháu Nguyễn Quang L2 , Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị L1 là phù hợp với quy định tại điểm b, khoản 2 và khoản 3 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con, chị L1 và anh Tr1 đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3]. Về án phí: Chị Trần Thị L1 phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm là phù hợp với quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 81; Điều 82; Điều 83; điểm b khoản 2 và khoản 3 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị L1 về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Quang L2, sinh ngày 01/01/2011.

2. Giao con chung Nguyễn Quang L2, sinh ngày 01/01/20 cho chị Trần Thị L1 trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Mạnh Tr1 không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi chị L1 có yêu cầu. Anh Tr1 có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở anh Tr1 thực hiện quyền này.

3. Về án phí: Chị Trần Thị L1 phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị L1 đã nộp theo biên lai số 0001309 ngày 30/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BGi. Xác nhận chị Trần Thị L1 đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2-Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND thành phố BGi ;
- CCTHADS thành phố BGi ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hằng